

NGHỊ QUYẾT

Về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước tỉnh An Giang năm 2018

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHÓA IX KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo, và tổng hợp quyết toán năm;

Xét Tờ trình số 750/TTr-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước tỉnh An Giang năm 2018; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước tỉnh An Giang năm 2018 như sau:

1. Thu ngân sách nhà nước (NSNN):

| | | |
|--|---|------------------------|
| a) Tổng thu NSNN từ kinh tế trên địa bàn | : | 5.992.430 triệu đồng. |
| - Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu | : | 191.373 triệu đồng. |
| - Thu nội địa | : | 5.799.601 triệu đồng. |
| + Thu cân đối ngân sách | : | 5.795.902 triệu đồng. |
| + Các khoản thu để lại chi quản lý qua ngân sách | : | 3.699 triệu đồng. |
| - Thu viện trợ | : | 1.456 triệu đồng. |
| b) Tổng thu ngân sách địa phương | : | 18.775.794 triệu đồng. |
| (không bao gồm thu chuyển giao giữa các cấp ngân sách) | | |
| - Các khoản thu cân đối ngân sách | : | 18.770.129 triệu đồng. |
| + Các khoản thu hưởng 100% và điều tiết | : | 5.280.698 triệu đồng. |
| + Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương | : | 8.677.620 triệu đồng. |
| + Thu kết dư ngân sách | : | 603.849 triệu đồng. |
| + Thu chuyển nguồn | : | 4.201.993 triệu đồng. |
| + Thu vay | : | 5.969 triệu đồng. |
| - Các khoản thu để lại chi quản lý qua ngân sách | : | 5.665 triệu đồng. |
| + Thu từ kinh tế địa bàn | : | 3.699 triệu đồng. |
| + Thu chuyển nguồn | : | 1.558 triệu đồng. |
| + Thu kết dư | : | 408 triệu đồng. |

| | | |
|---|---|------------------------|
| 2. Tổng chi ngân sách | : | 17.976.439 triệu đồng. |
| (không bao gồm chi chuyển giao giữa các cấp ngân sách) | | |
| a) Tổng chi ngân sách địa phương | : | 17.745.327 triệu đồng. |
| - Chi từ nguồn thu cân đối ngân sách | : | 17.740.224 triệu đồng. |
| + Chi đầu tư phát triển | : | 4.619.211 triệu đồng. |
| + Chi thường xuyên | : | 9.200.566 triệu đồng. |
| + Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính | : | 1.170 triệu đồng. |
| + Chi chuyển nguồn sang năm sau | : | 3.919.277 triệu đồng. |
| - Chi từ nguồn thu để lại chi quản lý qua ngân sách | : | 5.103 triệu đồng. |
| b) Chi nộp ngân sách trung ương | : | 79.662 triệu đồng. |
| c) Chi trả nợ vay chương trình dân cư vượt lũ, kiên cố hóa kênh mương | : | 151.450 triệu đồng. |
| 3. Kết dư ngân sách địa phương | : | 799.355 triệu đồng. |
| a) Kết dư ngân sách cấp tỉnh | : | 15.706 triệu đồng. |
| b) Kết dư ngân sách cấp huyện | : | 671.760 triệu đồng. |
| c) Kết dư ngân sách cấp xã | : | 111.889 triệu đồng. |

Điều 2. Xử lý kết dư ngân sách:

1. Số kết dư ngân sách cấp huyện và cấp xã năm 2018 được chuyển vào thu ngân sách cùng cấp năm 2019 để sử dụng.

2. Số kết dư ngân sách cấp tỉnh năm 2018 là 15.706 triệu đồng được phân bổ như sau: trích 50% là 7.853 triệu đồng chuyển vào Quỹ dự trữ tài chính của tỉnh, 50% còn lại là 7.853 triệu đồng chuyển vào thu ngân sách cấp tỉnh năm 2019 để sử dụng.

Điều 3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa IX kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 21 tháng 12 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Ban Công tác đại biểu - UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Vụ Công tác Quốc hội, Địa phương và Đoàn thể - VPCP;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực IX;
- Website Chính phủ;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan thường trú TTXVN tại AG, Báo nhân dân tại AG, Truyền hình Quốc hội tại tỉnh Kiên Giang;
- Báo An Giang; Đài Phát thanh - Truyền hình An Giang;
- Website tỉnh, Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Tổng hợp.



CHỦ TỊCH

Võ Anh Kiệt